

## KẾ HOẠCH

### Tổ chức Kỳ họp thường lệ cuối năm 2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh

Thực hiện Nghị quyết số 104/NQ-HĐND ngày 16/12/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh về Kế hoạch tổ chức các kỳ họp thường lệ năm 2023; sau khi thống nhất với Ủy ban nhân dân tỉnh và Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh xây dựng Kế hoạch tổ chức Kỳ họp thường lệ cuối năm 2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh như sau:

#### I. THỜI GIAN, ĐỊA ĐIỂM

Thời gian: Dự kiến trong 03 ngày: **Từ ngày 06 - 08 tháng 12 năm 2023.**

Địa điểm: Hội trường tầng 1, Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh.

#### II. CÁC NỘI DUNG CHỦ YẾU CỦA KỲ HỌP

##### 1. Xem xét các nội dung báo cáo thường kỳ do Ủy ban nhân dân tỉnh trình

1.1. Báo cáo đánh giá tình hình kinh tế - xã hội năm 2023; kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2024.

1.2. Báo cáo đánh giá tình hình thực hiện kế hoạch đầu tư công năm 2023, nhiệm vụ, giải pháp năm 2024.

1.3. Báo cáo tình hình thực hiện tổng biên chế hành chính, sự nghiệp năm 2023; kế hoạch tổng biên chế hành chính, sự nghiệp năm 2024.

1.4. Báo cáo kết quả thực hiện dự toán ngân sách nhà nước năm 2023, dự toán thu, chi và phân bổ ngân sách nhà nước năm 2024.

1.5. Báo cáo xây dựng kế hoạch tài chính - ngân sách Nhà nước 03 năm 2024 - 2026.

1.6. Báo cáo quyết toán ngân sách Nhà nước năm 2022.

1.7. Báo cáo kết quả công tác chỉ đạo, điều hành của Ủy ban nhân dân tỉnh năm 2023.

1.8. Báo cáo kết quả công tác tiếp dân, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo và đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí năm 2023; phương hướng, nhiệm vụ năm 2024.

1.9. Báo cáo công tác bảo vệ môi trường năm 2023.

1.10. Báo cáo công tác phòng, chống tội phạm và vi phạm pháp luật năm 2023; phương hướng, nhiệm vụ năm 2024.

1.11. Báo cáo tài chính Nhà nước năm 2022

1.12. Báo cáo kết quả thực hiện các nội dung chất vấn; ý kiến, kiến nghị cử tri gửi đến Kỳ họp thứ 14, Hội đồng nhân dân tỉnh.

1.13. Báo cáo trả lời ý kiến, kiến nghị của cử tri gửi đến Kỳ họp thường lệ cuối năm 2023 Hội đồng nhân dân tỉnh.

## **2. Xem xét báo cáo, tờ trình của Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh**

2.1. Báo cáo hoạt động của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh và các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh năm 2023; phương hướng, nhiệm vụ năm 2024.

2.2. Báo cáo tổng hợp ý kiến, kiến nghị của cử tri gửi đến Kỳ họp.

2.3. Báo cáo thẩm tra của các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh về các báo cáo, tờ trình và dự thảo nghị quyết trình Kỳ họp.

2.4. Các báo cáo: Báo cáo giám sát chuyên đề về công tác cải cách hành chính trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2020 - 2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh; Báo cáo giám sát chuyên đề về việc giải quyết các kiến nghị của cử tri, nội dung trả lời chất vấn tại Kỳ họp thứ 8 và Kỳ họp thứ 11 Hội đồng nhân dân tỉnh khóa XVIII của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh; Báo cáo giám sát chuyên đề về kết quả thực hiện cập nhật, chỉnh lý bản đồ và hồ sơ địa chính trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2020 - 2023 của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh.

2.5. Tờ trình và dự thảo Nghị quyết về kế hoạch tổ chức các Kỳ họp thường lệ năm 2024; kết quả giám sát chuyên đề của Hội đồng nhân dân tỉnh.

2.6. Tờ trình và dự thảo Nghị quyết về việc lấy phiếu tín nhiệm đối với người giữ chức vụ do Hội đồng nhân dân tỉnh bầu.

## **3. Xem xét báo cáo của các cơ quan**

3.1. Báo cáo của Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh về kết quả Kỳ họp thứ 6, Quốc hội khoá XV.

3.2. Báo cáo của Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh về công tác giám sát và tham gia xây dựng chính quyền năm 2023.

3.3. Báo cáo của Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh về kết quả hoạt động năm 2023; phương hướng, nhiệm vụ năm 2024.

3.4. Báo cáo của Tòa án nhân dân tỉnh về kết quả hoạt động năm 2023; phương hướng, nhiệm vụ năm 2024.

3.5. Báo cáo của Cục Thi hành án Dân sự tỉnh về kết quả hoạt động năm 2023; phương hướng, nhiệm vụ năm 2024.

## **4. Xem xét các nội dung ban hành nghị quyết chuyên đề tại Kỳ họp (ngoài các nghị quyết thường kỳ)**

4.1. Nghị quyết điều chỉnh, bổ sung, bãi bỏ một số loại phí, lệ phí.

4.2. Nghị quyết quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng phí sử dụng tạm thời hệ phố trên địa bàn thành phố Hà Tĩnh.

4.3. Nghị quyết về mức thu, đơn vị tính phí bảo vệ môi trường đối với khai thác khoáng sản.

4.4. Nghị quyết Danh mục công trình, dự án cần thu hồi đất, chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ, rừng đặc dụng năm 2024.

4.5. Nghị quyết về quyết định chủ trương chuyển đổi mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác.

4.6. Nghị quyết về quyết định/quyết định điều chỉnh chủ trương đầu tư một số dự án đầu tư công.

4.7. Nghị quyết về chính sách đẩy mạnh hoạt động xuất khẩu gắn với phát triển dịch vụ logistics trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2024 - 2030.

4.8. Nghị quyết thông qua đề án điều chỉnh Quy hoạch phân khu xây dựng Khu công nghiệp Gia Lách, tỷ lệ 1/2.000.

4.9. Nghị quyết thông qua đề án Quy hoạch phân khu xây dựng Khu công nghiệp Gia Lách mở rộng, tỷ lệ 1/2.000.

4.10. Nghị quyết sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 79/2022/NQ-HĐND ngày 11/11/2022 của HĐND tỉnh quy định nội dung, mức hỗ trợ, mẫu hồ sơ, trình tự, thủ tục lựa chọn dự án, kế hoạch, phương án sản xuất, lựa chọn đơn vị đặt hàng trong thực hiện hoạt động hỗ trợ phát triển sản xuất thuộc các Chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh giai đoạn 2022-2025.

4.11. Nghị quyết quy định một số chính sách hỗ trợ thực hiện bố trí dân cư các vùng: Thiên tai, đặc biệt khó khăn, biên giới, di cư tự do, khu rừng đặc dụng trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh giai đoạn 2023-2025.

4.12. Nghị quyết bãi bỏ Nghị quyết số 89/NQ-HĐND ngày 18/7/2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh về thông qua điều chỉnh Quy hoạch tài nguyên nước tỉnh Hà Tĩnh đến năm 2025, tầm nhìn đến năm 2035.

4.13. Nghị quyết quy định một số chính sách hỗ trợ đối với lưu học sinh Lào thuộc diện chỉ tiêu học bổng của tỉnh Hà Tĩnh.

4.14. Nghị quyết quy định một số chính sách hỗ trợ người cai nghiện ma túy; người được giao nhiệm vụ hỗ trợ cai nghiện ma túy tại gia đình, cộng đồng và trợ cấp đặc thù đối với viên chức, người lao động làm việc tại cơ sở cai nghiện ma túy và cơ sở trợ giúp xã hội công lập trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh.

4.15. Nghị quyết sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 70/2022/NQ-HĐND ngày 15/7/2022 của HĐND tỉnh quy định một số chính sách hỗ trợ đào tạo nghề, giải quyết việc làm trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh giai đoạn 2022 - 2025.

4.16. Nghị quyết thông qua Đề án sắp xếp, sáp nhập các cơ sở giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh giai đoạn 2023 - 2030, tầm nhìn đến năm 2045.

4.17. Nghị quyết quy định mức hỗ trợ cụ thể cho người được phân công trực tiếp giúp đỡ người được áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh.

4.18. Nghị quyết về chính sách hỗ trợ Tổ chuyển đổi số cộng đồng và thuê chuyên gia chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh.

4.19. Nghị quyết quy định một số mức chi cho hoạt động xét chọn, tôn vinh danh hiệu trí thức tiêu biểu tỉnh Hà Tĩnh

4.20. Nghị quyết một số chính sách về công tác bảo đảm an ninh, an toàn thực phẩm trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh giai đoạn 2024-2030.

4.21. Nghị quyết thông qua Đề án thành lập phường Kỳ Ninh, phường Kỳ Nam thuộc thị xã Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh.

4.22. Nghị quyết về kết quả giám sát chuyên đề của Hội đồng nhân dân tỉnh năm 2023.

### **5. Thực hiện chất vấn và trả lời chất vấn.**

**6. Lấy phiếu tín nhiệm đối với người giữ chức vụ do Hội đồng nhân dân tỉnh bầu.**

### **7. Thực hiện một số nội dung quan trọng khác.**

## **III. CÔNG TÁC CHUẨN BỊ KỲ HỌP**

### **1. Công tác chuẩn bị Kỳ họp**

#### ***1.1. Việc chuẩn bị báo cáo, thẩm tra, gửi tài liệu Kỳ họp:***

- Ủy ban nhân dân tỉnh, các cơ quan tư pháp gửi văn bản của Kỳ họp đến Thường trực Hội đồng nhân dân và các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh để phục vụ công tác thẩm tra chậm nhất vào ngày **21/11/2023**.

- Các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh gửi báo cáo thẩm tra đến Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh chậm nhất vào ngày **29/11/2023**.

- Ủy ban nhân dân tỉnh gửi Văn bản chính thức của Kỳ họp (sau khi tiếp thu ý kiến thẩm tra của các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh) đến Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh chậm nhất ngày **30/11/2023**.

- Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh gửi tài liệu đến các đại biểu chậm nhất vào ngày **01/12/2023**.

#### ***1.2. Công tác tiếp xúc cử tri:***

Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh chủ trì, phối hợp với Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, Thường trực Hội đồng nhân dân và Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các huyện, thành phố, thị xã tổ chức cho đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tiếp xúc cử tri tại các địa phương.

- Thời gian tiếp xúc cử tri: **Từ ngày 09/11/2023 đến ngày 15/11/2023**.

- Đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh chuẩn bị các báo cáo để phục vụ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tiếp xúc cử tri, gồm:

+ Báo cáo tóm tắt đánh giá tình hình kinh tế - xã hội năm 2023; kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2024.

+ Báo cáo tóm tắt nội dung các nghị quyết chuyên đề trình Kỳ họp.

+ Báo cáo kết quả giải quyết các ý kiến, kiến nghị của cử tri gửi đến Kỳ họp thứ 14 Hội đồng nhân dân tỉnh khóa XVIII.

Các báo cáo gửi về Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh chậm nhất vào ngày **07/11/2023** để gửi các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh.

### ***1.3. Công tác thông tin, tuyên truyền:***

- Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh phối hợp Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh, Báo Hà Tĩnh thông báo thời gian, nội dung, chương trình Kỳ họp; theo dõi, cập nhật kịp thời thông tin Kỳ họp trên các phương tiện thông tin đại chúng.

- Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh đưa tin và tổ chức truyền hình trực tiếp một số nội dung của Kỳ họp.

- Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, thị xã chỉ đạo Trung tâm văn hóa - Truyền thông phối hợp với Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh để tiếp sóng và phát thanh trực tiếp các phiên họp toàn thể của Hội đồng nhân dân tỉnh.

## **2. Phân công nhiệm vụ:**

### ***2.1. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh:***

- Chủ trì tổ chức, hướng dẫn các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tiếp xúc cử tri, thảo luận tại các địa phương trước Kỳ họp.

- Phân công các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh thẩm tra các báo cáo, tờ trình, dự thảo Nghị quyết.

- Soát xét và ban hành các văn bản liên quan đến công tác chuẩn bị kỳ họp; các tờ trình, dự thảo nghị quyết, báo cáo hoạt động, báo cáo giám sát, công tác lấy phiếu tín nhiệm và các văn bản điều hành tại Kỳ họp.

- Tổng hợp ý kiến, kiến nghị của cử tri và câu hỏi chất vấn của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh gửi đến Kỳ họp.

### ***2.2. Ủy ban nhân dân tỉnh:***

- Chỉ đạo, phân công các sở, ngành chức năng chuẩn bị các báo cáo, tờ trình, dự thảo nghị quyết đảm bảo trình tự theo quy định.

- Chuẩn bị các báo cáo, tài liệu phục vụ hoạt động tiếp xúc cử tri của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh gửi Thường trực và các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh thẩm tra đảm bảo chất lượng và theo đúng thời gian quy định.

Chuẩn bị các báo cáo trình bày tại Kỳ họp; phân công các cơ quan, đơn vị trình bày văn bản tại Kỳ họp.

- Chỉ đạo Ủy ban nhân dân các địa phương phối hợp với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cùng cấp tổ chức tốt đợt tiếp xúc cử tri trước Kỳ họp; chỉ đạo

các sở, ban, ngành bố trí lãnh đạo tham gia các cuộc tiếp xúc cử tri để tiếp nhận, giải trình các ý kiến, kiến nghị của cử tri.

### **2.3. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh:**

- Chuẩn bị Báo cáo công tác tham gia giám sát, xây dựng chính quyền và những ý kiến, kiến nghị đối với Hội đồng nhân dân tỉnh. Góp ý, phản biện về các dự thảo nghị quyết trình tại kỳ họp (nếu có).

- Chỉ đạo Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các huyện, thành phố, thị xã phối hợp với Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân các cấp tại các địa phương bố trí thời gian, địa điểm tiếp xúc cử tri và thông báo để cử tri tham gia các cuộc tiếp xúc.

- Bố trí cán bộ phối hợp Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh tham gia tại các buổi tiếp xúc cử tri và tổng hợp ý kiến, kiến nghị cử tri trước Kỳ họp.

### **2.4. Các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh:**

- Căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ, các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh bố trí làm việc với các sở, ngành liên quan trong quá trình xây dựng các báo cáo, tờ trình, dự thảo nghị quyết.

- Tổ chức thẩm tra các báo cáo, tờ trình, dự thảo nghị quyết trình tại Kỳ họp theo sự phân công của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh; xây dựng báo cáo kết quả hoạt động năm 2023, phương hướng, nhiệm vụ năm 2024.

### **2.5. Các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh:**

- Tham gia tiếp xúc cử tri, tổ chức họp Tổ đại biểu để thảo luận, tham gia ý kiến về các nội dung trình Kỳ họp.

- Thời gian tổ chức thảo luận Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh: Từ ngày **01/12/2023** đến ngày **04/12/2023**. Tổng hợp các ý kiến thảo luận và báo cáo bằng văn bản gửi Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh **chậm nhất vào sáng ngày 05/12/2023**.

### **2.6. Công an tỉnh:**

- Chỉ đạo các phòng chuyên môn chủ động xây dựng kế hoạch đảm bảo an ninh trật tự, an toàn tuyệt đối cho Kỳ họp.

- Chỉ đạo Công an các huyện, thành phố, thị xã phối hợp với các đơn vị liên quan ở địa phương có kế hoạch đảm bảo an ninh, trật tự các cuộc tiếp xúc cử tri trước Kỳ họp tại các địa phương, đơn vị.

### **2.7. Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh:**

- Tham mưu, chuẩn bị các văn bản liên quan đến Kỳ họp trình Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, quyết định.

- Phối hợp với Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh chuyển tài liệu đến Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh đảm bảo thời gian quy định; bố trí hội trường và các điều kiện đảm bảo phục vụ Kỳ họp.

Đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh, các sở, ban, ngành, các cơ quan, đơn vị liên quan và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh căn cứ Kế hoạch, chủ động thực hiện tốt nhiệm vụ được phân công./.

***Nơi nhận:***

- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- UBND tỉnh;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Ủy ban MTTQVN tỉnh;
- Các Ban HĐND tỉnh;
- Viện KSND tỉnh, TAND tỉnh, Cục THADS tỉnh;
- Các đại biểu HĐND tỉnh khoá XVIII;
- Văn phòng: Tỉnh ủy, UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- Công an tỉnh;
- TT HĐND, UBND, UBMTTQ các huyện, thành phố, thị xã;
- Báo Hà Tĩnh, Đài PT-TH tỉnh;
- VP Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Lưu: VT, TH.

**TM. THƯỜNG TRỰC HĐND  
KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Trần Tú Anh**